

Số: 38 /2022/QĐ-UBND

Long An, ngày 27 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc bổ sung Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 31/5/2016
của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Long An**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BXD-BNV ngày 21/11/2013 của Bộ Xây dựng, Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị;

Thực hiện Biên bản số 3160-BB/BCSD ngày 29/9/2021 của Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng và đề xuất tại văn bản số 2185/SNV-TCCB ngày 07/7/2022 của Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung điểm h vào khoản 6 Điều 2 Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 31/5/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Long An, cụ thể như sau:

h) Thực hiện quản lý đầu tư phát triển đô thị trong khu vực phát triển đô thị, bao gồm:

- Trách nhiệm quản lý các khu vực phát triển đô thị không thành lập Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị: chịu trách nhiệm quản lý, giám sát, chỉ đạo việc triển khai kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nhiệm vụ khác của Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị quy định tại Điều 13 Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BXD-BNV ngày 21/11/2013.

- Quản lý, giám sát với vai trò quản lý nhà nước trong quá trình đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch; đảm bảo sự kết nối đồng bộ và quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung, kết nối hạ tầng kỹ thuật giữa các dự án trong giai đoạn đầu tư xây dựng; trực tiếp quản lý các dự án sử dụng vốn ngân

sách nhà nước, các quỹ đầu tư hiện có được UBND tỉnh giao theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 11/2013/NĐ-CP; thực hiện một số nhiệm vụ khác về triển khai khu vực phát triển đô thị được UBND tỉnh giao.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch 05 năm và điều chỉnh kế hoạch khi có yếu tố phát sinh để thực hiện khu vực phát triển đô thị, bao gồm việc đề xuất danh mục, loại nguồn vốn và lộ trình thực hiện các dự án đầu tư phát triển đô thị trong khu vực phát triển đô thị, trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Nghiên cứu, đề xuất các chính sách khuyến khích, hỗ trợ và ưu đãi đối với các dự án đầu tư phát triển đô thị trong khu vực phát triển đô thị theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 11/2013/NĐ-CP.

- Tổ chức lập hoặc thuê đơn vị tư vấn có chức năng lập hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị để trình Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ hoặc quyết định các khu vực phát triển đô thị theo thẩm quyền được quy định tại Điều 9 Nghị định số 11/2013/NĐ-CP.

- Theo dõi, giám sát với vai trò quản lý nhà nước việc thực hiện các dự án đầu tư phát triển đô thị đảm bảo đúng theo quy hoạch, kế hoạch, tiến độ theo các nội dung dự án đã được phê duyệt; tổng hợp, đề xuất và phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý các vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện đầu tư.

Điều 2. Giám đốc Sở Xây dựng có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai, quán triệt và kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10/8/2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VB QPPL Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế (Bộ Xây dựng);
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh (Công báo tỉnh);
- Phòng: THKSTTHC+KTTC;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Lâm